TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2018/HS-ST
Ngày: 23-10-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Đoàn.

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Vũ.

Bà Nguyễn Thị Khuyên.

Bà Kháng Mai Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Hải Nam, Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Giàng Chừ C, sinh năm: 1982 tại tỉnh Điện Biên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước ngày bị bắt: Bản T, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Giàng Giống S (đã chết) và bà: Sùng Thị N, sinh năm: 1945; có vợ: Sùng Thị C, sinh năm: 1983 và 05 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị bắt. tạm giữ từ ngày 20/7/2018 cho đến ngày 23/7/2018 tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Giàng Chừ C*: Bà Lê Thị X, Luật sư, Cộng tác viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng dân tộc Mông*: Ông Thào A S, sinh năm 1995.

Trú tại: Tổ 16, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 30 phút, ngày 20/8/2015 tại khu vực bản P3, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm (CSĐTTP) về ma túy Công an tỉnh Điện Biên phát hiện và bắt quả tang, thu giữ của Giàng A L, Tráng A V đang có hành vi mua bán trái phép 320,15 gam Methamphetamine nhưng Giàng Chừ C đã bỏ chạy, sau đó bỏ trốn. Đến ngày 20/7/2018, Giàng Chừ C bị bắt theo lệnh truy nã. Nguồn gốc số ma túy đó là do Tráng A V mua nợ của một người Mông quốc tịch Lào với giá 6.500.000 đồng/01 gói, sau đó, Giàng Chừ C, Giàng A L và Tráng A V đã vận chuyển và liên lạc với bạn của Câu để trao đổi thì bị bắt giữ cùng toàn bộ vật chứng vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số: 588/GĐ-PC54, ngày 27/8/2015, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

"- 17 (mười bảy) mẫu viên nén màu hồng gửi giám định đều có thành phần Methamphetamine."

Tại bản Kết luận giám định số: 8275/C54 (TT2) ngày 19/9/2015 của Viện Khoa học hình sự - Tổng Cục cảnh sát đã kết luận hàm lượng Methamphetamine của các mẫu gửi giám định, mẫu cao nhất là 14,1% và thấp nhất là 13,7%.

Tại bản Cáo trạng số: 43/CT-VKS-P1 ngày 24/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Giàng Chừ C về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 194/BLHS năm 1999, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58/BLHS năm 2015, xử phạt bị cáo Giàng Chừ C 20 (hai mươi) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án. Đã được giải quyết theo bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2015/HSST ngày 29/12/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên nên không đặt vấn đề xem xét xử lý.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án ngày 30/12/2016, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng Chừ C không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS năm 2015 và xem xét đến điều kiện sống và nhận thức của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị HĐXX không áp dụng khoản 5 Điều 194/BLHS năm 1999 đối với bị cáo. Do bị cáo đang sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Công an tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân nhân tỉnh Điện Biên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Giàng Chừ C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra được ghi nhận tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do biết việc mua bán trái phép chất ma túy thu được nhiều lợi nhuận, khi được đối tượng tên là H hỏi mua ma túy, bị cáo đã trao đổi với Tráng A V và Giàng A L để tìm cách mua ma túy về để bán lại cho H kiếm lợi nhuận. Tráng A V, Giàng A L và Giàng Chừ C đã tìm và mua được 320,15 gam Methamphetamine. Đến 12 giờ 30 phút ngày 20/8/2015, tại bản P3, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, khi các đối tượng trên

đang trao đổi thỏa thuận việc mua bán ma túy thì bị bắt giữ cùng toàn bộ vật chứng vụ án với tổng trọng lượng là 320,15 gam, nhưng Giàng Chừ C đã bỏ trốn, đến ngày 20/7/2018, thì bị bắt theo lệnh truy nã. Tráng A V và Giàng A L đã bị xét xử về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2015/HSST ngày 29/12/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên (hiện đã có hiệu lực pháp luật).

Do đó, HĐXX đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Giàng Chừ C đã phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ, vận chuyển, mua bán các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi mua bán trái phép 320,15 gam Methamphetamine của bị cáo Giàng Chừ C đã vi phạm tình tiết định khung được quy định tại điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo Giàng Chừ C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trước khi bị bắt, bị cáo không có việc làm ổn định, hoàn cảnh khó khăn, mới chỉ học lớp 01/12, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ của bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Song số lượng Methamphetamine bị cáo tham gia mua bán là rất lớn. Tuy nhiên, căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng, bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự được coi là nhân thân tốt. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng cần xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhận chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy

nghề nghiệp chính của bị cáo làm nương, không có nguồn thu nhập nào khác, điều kiện kinh tế còn gặp khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, số vật chứng đã bị thu giữ và xử lý theo bản án hình sự số: 22/2015/HSST ngày 29/12/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên nên HĐXX không đặt vấn đề giải quyết.

[6] Về án phí. Căn cứ vào Điều 135, Điều 136/BLTTHS năm 2015, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, nhưng do bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại Quyết định số: 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trong vụ án theo lời khai của bị cáo Giàng Chừ C định mang số ma túy đó để bán cho đối tượng tên là H, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng hiện đối tượng trên không có mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra, truy tố chưa đề cập xem xét trong vụ án này, khi nào bắt được sẽ xử lý sau. Do vậy, HĐXX chưa xem xét giải quyết trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố: Bị cáo Giàng Chừ C phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

2. Hình phạt:

Xử phạt bị cáo Giàng Chừ C 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2018.

3. Án phí. Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án. Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15

ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/10/2018) lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- UBND xã (Th/báo);
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Nguyễn Trọng Đoàn